CÔNG TY CỔ PHẦN ZOOM

---------o0o---------

Số : /2013/HSNL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---------o0o---------

Hà Nội, ngày tháng năm 2011

`

CÔNG TY CỔ PHẦN ZOOM

HỒ SƠ NĂNG LỰC

Hà Nội - 2011

THƯ GIỚI THIỆU

Công ty cổ phần ZooM xin gửi lời cảm ơn đến Quý Khách hàng đã quan tâm dành cho Chúng tôi cơ hội được phục vụ Khách hàng.

Với sứ mệnh phục vụ cho các ngành Kiến trúc - Xây dựng - Truyền thông Quảng cáo trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước Việt Nam, ZooM xây dựng phương châm ***"tăng chất lượng, tăng hiệu quả đầu tư cho Khách hàng"*** bằng các sản phẩm Công trình Tư vấn Thiết kế và Thi công Nội ngoại thất Việt Nam chất lượng cao, thay cho nhập khẩu; đồng thời thi công các công trình có tiến độ nhanh đảm bảo tiến độ v.v..

Với kinh nghiệm nhiều năm sản xuất và thi công xây lắp các công trình, Chúng tôi chuyên sâu trong lĩnh vực Sản xuất đồ Nội thất và Quảng cáo đạt tiêu chuẩn, thi công xây lắp các công trình trong và ngoài nước.

Chúng tôi bao gồm các kỹ sư, kiến trúc sư và cán bộ kỹ thuật có nhiều kinh nghiệm, có kiến thức chuyên môn giỏi, ngoài việc cung cấp các sản phẩm tốt nhất, chúng tôi còn mang đến công trình những giải pháp kỹ thuật hiệu quả, giúp cho Khách Hàng cảm thấy an tâm hơn, hiệu quả hơn khi hợp tác. Mọi giao dịch tại ZooM luôn có lợi nhất cho Khách Hàng .

Để thuận lợi hơn trong việc tìm hiểu và lựa chọn , Chúng tôi xin gửi tới Quý Khách hàng Hồ sơ năng lực với đầy đủ thông tin cơ bản về Doanh nghiệp.

Rất mong Quý Khách hàng xem xét và tạo điều kiện để chúng tôi được phục vụ cho sự phát triển của Khách hàng !

Gửi lời chào trân trọng !

MỤC LỤC

I – HỒ SƠ PHÁP NHÂN

1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

2. Giới thiệu về Công ty

2.1. Lịch sử Công ty

2.2. Giới thiệu chung về Công ty

2.3. Cơ cấu tổ chức Công ty

II. NĂNG LỰC CÔNG TY

1. **Năng lực tư vấn**
   - 1.1. Tư vấn lập dự án
   - 1.2. Tư vấn thiết kế
   - 1.3. Tư vấn giám sát
   - 1.4. Tư vấn xây dựng và quản lý dự án
   - 1.5. Tư vấn vật liệu.
2. **Thi công xây lắp**
   - 2.1. Thi công hạ tầng cơ sở kỹ thuật
   - 2.2. San nền và xử lý nền móng.
   - 2.3. Thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp
   - 2.4. Thi công hoàn thiện và nội thất
   - 2.5. Quản lý chất lượng công trình.
3. **Khai thác vật liệu xây dựng**
   - 3.1. Khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng.
   - 3.2. Sản xuất đồ nội thất.
4. **Truyền thông – Quảng cáo**
   - 4.1. Tư vấn và triển khai media tổng thể
   - 4.2. Cung cấp và sản xuất chương trình
   - 4.3. Đăng ký, bảo hộ nhãn hiệu
   - 4.4. Online Marketing và thương mại điện tử
   - 4.5. Tổ chức sự kiện và PR
   - 4.6. Dịch vụ QC OOH.
   - 4.7. Dịch vụ sáng tạo.
   - 4.8. Quảng cáo, in ấn chuyên nghiệp trên mọi chất liệu
5. **Năng lực tài chính**

6. **Năng lực nhân sự**
7. **Năng lực máy móc và thiết bị**
8. **Lời kết.**

I - HỒ SƠ PHÁP NHÂN

1. GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 0105293240

Đăng ký lần đầu: ngày 05 tháng 05 năm 2011

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ZOOM
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ZOOM JOINT STOCK COMPANY
Tên công ty viết tắt: ZOOM.,JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 12, cổng 10, phố Kim Mã Thượng, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: Fax:
Email: Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Xây dựng nhà các loại	*4100(Chính)*
2	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ các hoạt động Nhà nước cấm và hoạt động của nhà báo độc lập);	*9000*
3	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	*4210*
4	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	*4312*

STT	Tên ngành	Mã ngành
5	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp,	4390
6	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết:Tư vấn bất động sản;	6820
7	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
8	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ dịch vụ điều tra)	7320
9	In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811
10	Dịch vụ liên quan đến in	1812
11	Sao chép bản ghi các loại (trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1820
12	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (không bao gồm sản xuất phim);	5911
13	Hoạt động hậu kỳ	5912
14	Hoạt động chiếu phim	5914
15	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
16	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm đấu giá, môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
17	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp; - Xây dựng công trình cửa (Đường thuỷ, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống; Đập và đê); - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà (Các công trình thể thao ngoài trời);	4290

STT	Tên ngành	Mã ngành
18	Phá dỡ	*4311*
19	Hoàn thiện công trình xây dựng	*4330*
20	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (không bao gồm cấp bản quyền phát hành phim, băng video, đĩa DVD)	*5913*
21	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (không bao gồm thiết kế kiến trúc công trình và thiết kế phương tiện vận tải);	*7410*
22	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: tổ chức, xúc tiến và quản lý các sự kiện như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị;	*8230*
23	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	*4659*
24	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*
25	Thiết kế nội ngoại thất công trình; Thiết kế kiến trúc công trình Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông); (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	*Ngành nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam*

4. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Mười tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 100.000 đồng

Tổng số cổ phần: 100.000

5. Số cổ phần được quyền chào bán 0

6. Vốn pháp định

7. Danh sách cổ đông sáng lập

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân;địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác);Mã số doanh nghiệp;Số Quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN LONG CƯƠNG	Số 44B, xóm 2 Vĩnh Phúc, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	26.000	2.600.000.000	26	012390079	
			Tổng số	26.000	2.600.000.000	26		
2	NGUYỄN THỊ VIỆT HẢI	Số nhà 50, ngõ 181, đường Trường Chinh, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.000	2.400.000.000	24	B1339672	
			Tổng số	24.000	2.400.000.000	24		
3	NGUYỄN TUẤN DŨNG	Số 4, ngõ 49 Vạn Bảo, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.500	1.650.000.000	16,5	012053735	
			Tổng số	16.500	1.650.000.000	16,5		
4	NGUYỄN QUỐC TRUNG	Số 18, tổ 3, cụm 1, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	17.000	1.700.000.000	17	012400290	
			Tổng số	17.000	1.700.000.000	17		
5	LÊ THỊ HOÀI	Đường Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Mạo Khê, Huyện Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.500	1.650.000.000	16,5	100806856	
			Tổng số	16.500	1.650.000.000	16,5		

8. Người đại diện theo pháp luật
Chức danh: *Giám đốc*

Họ và tên: NGUYỄN LONG CƯƠNG Giới tính: *Nam*
Sinh ngày : *05/04/1984* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*
Số: *012390079*
Ngày cấp: *27/08/2002* Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Số 44B, xóm 2 Vĩnh Phúc, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại:
Số nhà 12, khu Nhà Xuất Bản Sự Thật, đường Kim Mã Thượng, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Thông tin về chi nhánh

10. Thông tin về văn phòng đại diện

11. Thông tin về địa điểm kinh doanh

KT. TRƯỞNG PHÒNG

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH SỐ 01
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Hoàng Thị Nguyệt

2. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY

2.1. LỊCH SỬ CÔNG TY

2.2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY

2.3. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY

2.1. LỊCH SỬ CÔNG TY

Trong bất cứ lĩnh vực nào của đời sống xã hội, từ kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, kỹ thuật, y tế, khoa học công nghệ…Con người luôn đứng ở vị trí trung tâm, là yếu tố quyết định nhất, là động lực cho mọi sự vận động và phát triển. Nhận thức rõ điều đó trong mọi kế hoạch, chiến lược phát triển, việc trước tiên cần làm là chuẩn bị về nguồn nhân lực. Có được nguồn nhân lực tốt như là sự đảm bảo, là chìa khóa mở rộng cánh cửa đi tới thành công.

Để thỏa mãn được ước mơ đồng thời thực hiện chiến lược xây dựng đất nước ngày càng to đẹp, chúng tôi đã chung tay vun đắp, tạo nên một ngôi nhà chung với tên gọi :

CÔNG TY CỔ PHẦN ZOOM.

Ban đầu hoạt động chính trong lĩnh vực Thiết kế kiến trúc và tư vấn xây dựng những thành viên tham gia sáng lập công ty đều là những kỹ sư, kiến trúc sư đã qua nhiều năm kinh nghiệm và thực tế trong lĩnh vực kiến trúc và xây dựng, đã từng làm việc ở những cơ quan nhà nước và những đơn vị có tên tuổi như : Viện Kiến trúc, Tổng công ty Xây dựng Việt Nam VNCC, Công ty Cổ phần Đầu tư Văn Phú Invest, Tập đoàn phát triển nhà và Đô thị Việt Nam HUD…

Bắt tay vào hoạt động chưa lâu, nhưng những công trình của cán bộ công nhân viên trong công ty để lại một niềm tự hào cho ZOOM, để cho công ty có chỗ đứng trong thị trường xây dựng nước nhà phát triển ra tầm khu vực trong tương lai. Nhờ sự yêu mến, tin cậy của hàng trăm khách hàng, đối tác, bạn bè, các cơ quan đoàn thể đã giúp đỡ đến nay ZOOM tạo cho mình một chỗ đứng vững chắc đáng tin cậy trong lĩnh vực tư vấn thiết kế kiến trúc, xây dựng, dân dụng, xây dựng công nghiệp…

Ngoài ra, Do nhu cầu phát triển của và xã hội và nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước, ZOOM đã mở rộng và phát triển thêm lĩnh vực truyền thông quảng cáo, sản xuất chương trình truyền hình có tốc độ phát triển tương đối lớn trên thị trường. Với những trải nghiệm trong lĩnh vực truyền thông quảng cáo và xây dựng thương hiệu đã tạo dựng được mối quan hệ vững chắc với các kênh truyền thông. ZOOM chuyên cung cấp những giải pháp truyền thông hiệu quả nhất nhằm đưa thương hiệu của khách hàng chinh phục trái tim của người tiêu dùng với chi phí hiệu quả nhất.

Ban lãnh đạo **ZOOM** bao gồm các chuyên gia trong các lĩnh vực, các Tiến sỹ, thạc sỹ, chuyên viên kỹ thuật, cán bộ công nhân viên được đào tạo trong nước và các Quốc gia phát triển, các Giám đốc bán hàng, Giám đốc Marketing, Giám đốc nhãn hiệu, các luật sư có nhiều năm kinh nghiệm thực tiễn tại các Công ty đa quốc gia, các nhãn hiệu nổi tiếng Tòan

cầu trong và ngoài nước như: Hapro, Capri-sonne, Kamill, Credo, Havietfood, Unilever, Vadifood, Nestle hay các nhãn hiệu thời trang nổi tiếng thế giới như: Henric Molin, Piere Moris...

Với những thành tựu đã và đang đạt được, ZOOM luôn cố gắng hoàn thành công việc với chất lượng đạt tiêu chuẩn tôt nhất!

2.2. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY

Tên đầy đủ : CÔNG TY CỔ PHẦN ZOOM
Tên tiếng Anh : ZOOM JOINT STOCK COMPANY.
Tên viết tắt : ZOOM.,JSC
Địa chỉ : SỐ12 - CỔNG 10 - KIM MÃ THƯỢNG - PHƯỜNG CỐNG VỊ - QUẬN BA ĐÌNH - HÀ NỘI.
VP đại diện : SỐ 444 - ĐỘI CẤN - QUẬN BA ĐÌNH – TP.HÀ NỘI.
Chi nhánh : SỐ 1 - VĨNH TUY - MẠO KHÊ - ĐÔNG TRIỀU - QUẢNG NINH
SỐ 79 NGUYỄN BÌNH - ĐÔNG TRIỀU - QUẢNG NINH
SỐ 12C NINH HÒA - HOA LƯ - NINH BÌNH.
Điện thoại : 04.3.8326617 - **Fax**: 04.3.8326617
Web : ZOOMAC.VN - **Email:** ZOOMJSC.AC@GMAIL.COM
INFO@ZOOMAC.VN
Đăng ký kinh doanh số : 0105293240
Tài khoản : 0021102617007 - Tại ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội Chi nhánh Sở giao dịch.
Người đại diện theo pháp luật : ÔNG NGUYỄN LONG CƯƠNG
Chức danh :GIÁM ĐỐC.
Vốn điều lệ :10.000.000.000 đồng
Lĩnh vực kinh doanh :

1	Xây dựng nhà các loại
2	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ các hoạt động Nhà nước cấm và các hoạt động của nhà báo độc lập)
3	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
4	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)
5	Hoạt động xây dựng các chuyên dụng khác + Xây dựng nền móng của tòa nhà + Chống ẩm các tòa nhà + Thử độ ẩm và các công việc thử nước

	+ Chôn chân trụ + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất + Uốn thép + Xây gạch và đặt đá + Lợp mái bao phủ nhà + Dựng dàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng. + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp.
6	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. (Tư vấn bất động sản)
7	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)
8	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ dịch vụ điều tra)
9	In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm)
10	Dịch vụ liên quan đến in
11	Sao chép bản ghi các loại
12	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình,không bao gồm sản xuất phim)
13	Hoạt động hậu kỳ
14	Hoạt động chiếu phim
15	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc
16	Đại lý, môi giới, đấu giá + Đại lý, môi giới (không bao gồm đấu giá, môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)
17	Xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng khác + Xây dựng công trình công nghiệp + Xây dựng công trình cửa (đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, đập và đê) + Xây dựng đường hầm + Các công việc xây dựng khác không phái nhà (Các công trình thể thao ngoài trời)
18	Phá dỡ

19	Hoàn thiện
20	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (không bao gồm cấp bản quyền phát hành phim, băng video, đĩa DVD)
21	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (không bao gồm thiết kế kiến trúc công trình và thiết kế phương tiện vận tải)
22	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại + Tổ chức, xúc tiến và quản lý các sự kiện như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị
23	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
24	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
25	Thiết kế Quy hoạch Thiết kế kiến trúc công trình Thiết kế nội ngoại thất công trình Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông) (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có điều kiện theo quy định của pháp luật)

Là một công ty trẻ, ra đời trong thời điểm phát triển mạnh mẽ của ngành xây dựng nói riêng và của nền kinh tế nói chung. ZOOM hiểu rõ những thuận lợi và sứ mệnh của mình, ZOOM càng phải nỗ lực nâng cao tính chuyên nghiệp, phục vụ khách hàng với tinh thần, trách nhiệm cao nhất.

2.3. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY

***Ban giám đốc* :**

- Chủ tịch HĐQT: TS-KTS Nguyễn Tuấn Dũng
- Giám đốc: Ông Nguyễn Long Cương
- Phó giám đốc : Th.s Nguyễn Việt Hải

- Phó giám đốc : KTS Tạ Xuân Phong
- Phó giám đốc : KTS Tạ Hải Anh.

Các bộ phận **:**

- **Phòng thiết kế kiến trúc & nội thất : S**áng tạo ý tưởng, thiết kế công trình.
- **Phòng quản lý kinh tế kỹ thuật :** Kiểm, thẩm định kỹ thuật hồ sơ thiết kế.
- **Phòng vật liệu xây dựng và thiết bị nội thất :** cập nhật liên tục các chủng loại vật liệu xây dựng và thiết bị hoàn thiện nội thất mới, quan hệ với các nhà cung cấp vật liệu và thiết bị.
- **Khối thi công và sản xuất :** Sản xuất đồ gỗ, xây dựng dân dụng, chuyển giao công nghệ xây dựng, thi công lắp đặt các hạng mục nội thất trên công trình.
- **Phòng tổ chức hành chính :** Chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám Đốc và chịu trách nhiệm trước Giám Đốc về tổ chức thực hiện công tác tổ chức cán bộ, công tác hành chính của công ty.
- **Phòng kế hoạch đầu tư :** Có chức năng giúp Ban giám đốc Công ty lên kế hoạch sản xuất kinh doanh và theo dõi thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của các Phòng, Ban khác trong Công ty. Tổ chức mua sắm thiết bị, phương tiện, hàng hoá thuộc lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.
- **Phòng QLCL & ATLĐ :** Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, gồm các khâu: Khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, quản lý an toàn lao động, nghiệm thu (về khối lượng và chất lượng), bàn giao, bảo hành, bảo trì, chứng nhận sự phù hợp của công trình xây dựng theo phân cấp và phân công của công ty.
- **Phòng tài chính và kế toán :** Tham mưu cho lãnh đạo công ty trong lĩnh vực quản lý các hoạt động tài chính - kế toán, tổ chức theo dõi, đôn đốc, thực hiện kế hoạch tài chính được giao…
- **Phòng quản trị và nhân sự :** Tập trung quản lý và phát triển nguồn nhân lực trong công ty.
- **Phòng kinh doanh** : Trực tiếp chịu trách nhiệm thực hiện các hoạt động tiếp thị - bán hàng tới các khách hàng và khách hàng tiềm năng của Doanh nghiệp nhằm đạt mục tiêu về Doanh số, Thị phần.
- **Văn phòng đại diện** : Số 444 – Đội Cấn – Q. Ba Đình – Hà Nội.

  Số 1 – Vĩnh Tuy – Mạo Khê – Đông Triều – Quảng Ninh

Số 79 Nguyễn Bình – Đông Triều - Quảng Ninh

Số 12c Ninh Hòa – Hoa Lư – Ninh Bình.

Số c1 – 02 An Dương Vương – Tp Lào Cai

Xưởng sx: Đội 6 Yên Sở - Hoài Đức – Hà Nội

Ngoài ra, Zoom còn có sự hợp tác với nhiều nhà tư vấn giàu kinh nghiệm, cộng tác viên năng động có khả năng làm việc độc lập cao, và có nhiều mối quan hệ với các báo chuyên ngành, các nhà cung cấp sản phẩm và dịch vụ khác trong cùng lĩnh vực xây dựng, kiến trúc, nội thất và truyền thông quảng cáo.

II – NĂNG LỰC CÔNG TY

1. NĂNG LỰC TƯ VẤN

1.1 TƯ VẤN LẬP DỰ ÁN

1.2 TƯ VẤN THIẾT KẾ

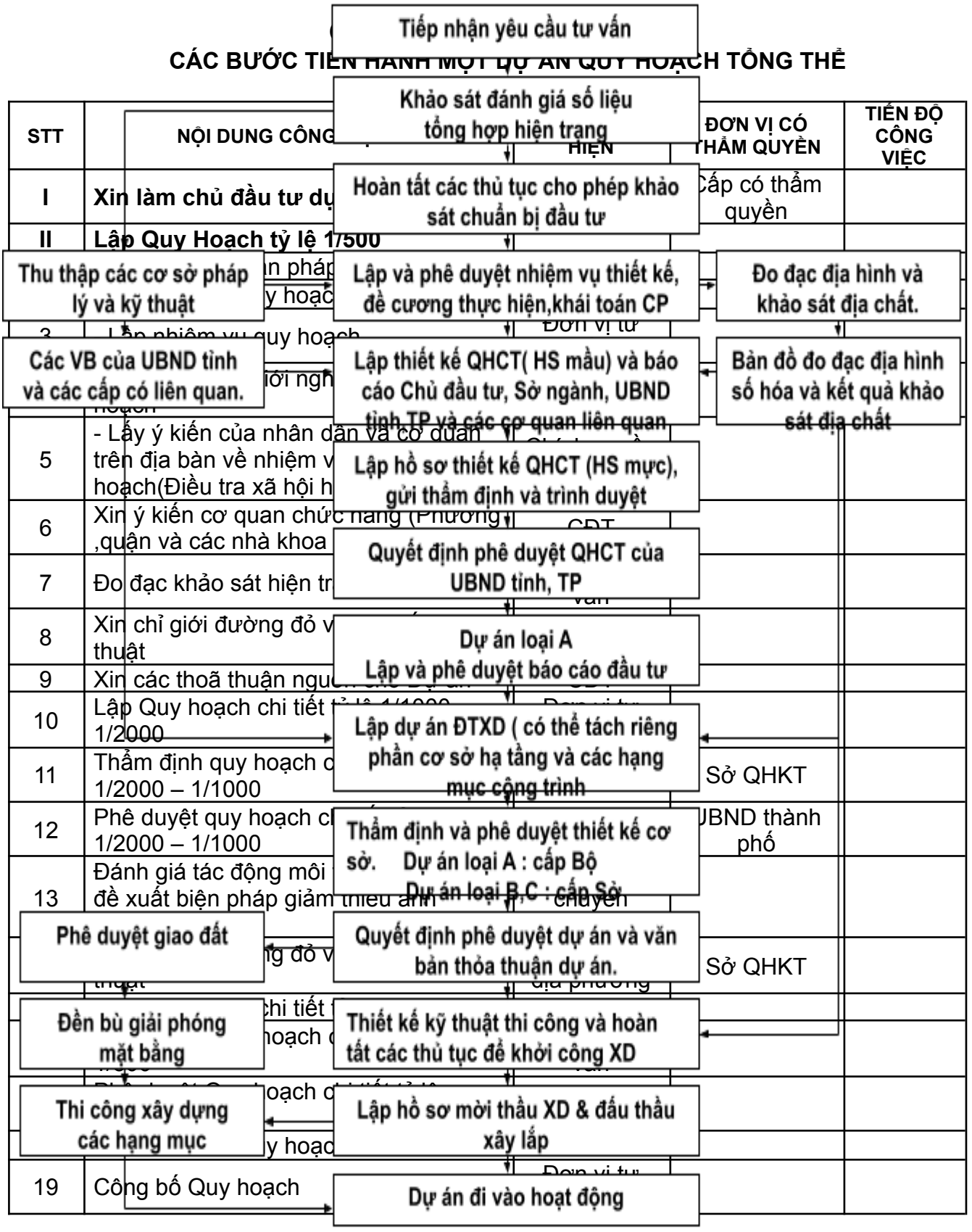
1.3 TƯ VẤN GIÁM SÁT

1.4 TƯ VẤN XD & QLDA

1.5 TƯ VẤN VẬT LIỆU

1.1. TƯ VẤN LẬP DỰ ÁN

SƠ ĐỒ CÁC BƯỚC LẬP DỰ ÁN



CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH MỘT DỰ ÁN QUY HOẠCH TỔNG THỂ

STT	NỘI DUNG CÔNG	HIỆN	ĐƠN VỊ CÓ THẨM QUYỀN	TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC
I	**Xin làm chủ đầu tư dự**		Cấp có thẩm quyền	
II	**Lập Quy Hoạch tỷ lệ 1/500**			
3	Lập nhiệm vụ quy hoạch	Đơn vị tư		
5	- Lấy ý kiến của nhân dân và cơ quan trên địa bàn về nhiệm v hoạch(Điều tra xã hội h			
6	Xin ý kiến cơ quan chức năng (Phường ,quận và các nhà khoa	CĐT		
7	Đo đạc khảo sát hiện tr			
8	Xin chỉ giới đường đỏ v thuật			
9	Xin các thoả thuận ngu			
10	Lập Quy hoạch chi tiết t 1/2000			
11	Thẩm định quy hoạch c 1/2000 – 1/1000		Sở QHKT	
12	Phê duyệt quy hoạch c 1/2000 – 1/1000		UBND thành phố	
13	Đánh giá tác động môi đề xuất biện pháp giảm thiểu ảnh	chuyên		
	ng đỏ v thuật		Sở QHKT	
	chi tiết hoạch c			
	oạch c			
	y hoạc			
19	Công bố Quy hoạch	Đơn vị tư		

III	**Lập báo cáo đầu tư**			
1	Lập báo cáo đầu tư xây dựng công trình	Đơn vị tư vấn		
2	Tờ trình CĐT xin phê duyệt Báo cáo đầu tư			
3	Nộp báo cáo đầu tư xin ý kiến các Bộ chuyên ngành		Bộ Xây dựng	
4	Chính phủ phê duyệt cho phép đầu tư và giao cho UBND thành phố phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình		Thủ tướng chính phủ	
IV	**Xin thoả thuận phương án kiến trúc**			
1	Giấy giới thiệu người đến liên hệ với sở QH-KT		Đơn vị chủ quản ĐT	
2	Công văn về việc xin thoả thuận kiến trúc xây dựng dự án		Viện QHXD	
3	Sơ đồ giới thiệu địa điểm xây dựng		Sở QH-KT	
4	Bản đồ hiện trạng khu đất		Sở Địa chính	
5	Chỉ giới đường đỏ		Sở QH-KT	
6	Công văn cấp số liệu kỹ thuật		Viện QHXD	
7	Hồ sơ TK sơ bộ + mặt bằng tổng thể 1/500	Đơn vị TVTK	Sở QH-KT	
8	Sơ đồ giới thiệu địa điểm xây dựng		Sở QH-KT	
9	Bản đồ hiện trạng khu đất		Sở Địa chính	
10	Chỉ giới đường đỏ		Sở QH-KT	
11	Công văn cấp số liệu kỹ thuật		Viện QHXD	
12	Hồ sơ TK sơ bộ + mặt bằng tổng thể 1/500	Đơn vị TVTK	Sở QH-KT	
VI	**Làm thủ tục về đất**			
1	Lập hồ sơ xin giao, thuê đất			
2	Công văn giới thiệu địa điểm			
3	Đơn xin giao đất			
4	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư XDCT			
5	Nộp hồ sơ xin giao thuê đất cho sở tài nguyên MT NĐ			
6	Thẩm tra hồ sơ xin giao, thuê đất		Sở TNMT	
7	Cắm mốc giới lô đất	Cty đo đạc địa chính	Sở TNMT	
9	Lập hồ sơ trích lục bản đồ		SởTNMT	
10	Quyết định giao thuê đất		UBND Thành Phố	
VII	**Giai đoạn TKKT và BVTC**	Đơn vị Tư Vấn Thiết Kế	Đơn vị chủ quản đầu tư	
1	Tổ chức đấu thầu chọn TVTK			
2	Hồ sơ thiết kế KT			
3	Tổng dự toán			

4	Thẩm định TKKT			
5	Tờ trình xin phê duyệt TKKT gửi đơn vị chủ quản ĐT			
6	Quyết định phê duyệt TKKT			
7	Hồ sơ bản vẽ thi công			
8	Dự toán chi tiết và tổng dự toán			
VIII	**Xin phép xây dựng**	Đơn vị chủ quản đầu tư	Sở Xây Dựng	
1	Đơn cấp phép xây dựng			
2	Giấy tờ liên quan về quyền sử dụng đất			
3	Bản vẽ thiết kế xây dựng công trình			
4	(Vị trí lô đất, loại cấp CT, cốt xây dựng công trình, chỉ giới xây dựng, các tuyến điện, cấp – thoát nước ngoài nhà,…)			
5	Các văn bản thoả thuận (PCCC, điện, nước, môi trường)			

QUY TRÌNH CHUẨN BỊ VÀ THỰC HIỆN DỰ ÁN

I. LẬP DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Lựa chọn nhà thầu tư vấn lập dự án đầu tư:

Căn cứ chủ trương lập dự án đầu tư được người có thẩm quyền phê duyệt và các quy định pháp luật có liên quan, Chủ đầu tư tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn lập dự án đầu tư đảm bảo các yêu cầu sau đây:

- Nhà thầu tư vấn phải có chức năng, có đủ năng lực theo quy định của pháp luật và phù hợp với quy mô, tính chất của dự án đầu tư

- Việc lựa chọn nhà thầu tư vấn lập dự án đầu tư chủ yếu áp dụng hình thức chỉ định thầu.

Trong quá trình lựa chọn nhà thầu, nếu Chủ đầu tư chưa có đầy đủ thông tin để đánh giá về năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu tư vấn, thì có thể phát văn bản xin ý kiến của Sở có liên quan (gồm: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT, Giao thông vận tải, Công nghiệp) trước khi quyết định hoặc lựa chọn để đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định chỉ định thầu.

- Sau khi có quyết định chỉ định thầu, Chủ đầu tư và nhà thầu ký kết hợp đồng thực hiện công tác tư vấn lập dự án đầu tư theo đúng quy định của pháp luật về Hợp đồng kinh tế, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và chủ trương lập dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Lập dự án đầu tư:

- Nhà thầu tư vấn phải thực hiện đầy đủ các công việc lập dự án đầu tư, gồm: khảo sát, thiết kế cơ sở (hoặc thiết kế bản vẽ thi công) và dự án đầu tư (hoặc báo cáo kinh tế – kỹ thuật xây dựng công trình) theo nội dung hợp đồng đã ký kết với Chủ đầu tư, quy trình quy định về lập dự án đầu tư và quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Trong các bước khảo sát, thiết kế và lập dự án đầu tư nhà thầu tư vấn đều phải lập nhiệm vụ và phương án kỹ thuật của các công đoạn trên và phải được Chủ đầu tư phê duyệt trước khi thực hiện.Chủ đầu tư phải thực hiện đầy đủ quy trình quy định về giám sát và nghiệm thu các công đoạn thực hiện của nhà thầu tư vấn lập dự án

Trường hợp không có đủ điều kiện năng lực thì Chủ đầu tư phải thuê tư vấn độc lập thực hiện giám sát và nghiệm thu các công đoạn thực hiện của nhà thầu tư vấn lập dự án theo quy định

. - Sau khi nhà thầu tư vấn lập xong hồ sơ dự án đầu tư (bao gồm cả thiết kế cơ sở), Chủ đầu tư và nhà thầu tổ chức nghiệm thu giai đoạn chuẩn bị đầu tư để gửi hồ sơ đến cơ quan chức năng thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

II. THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT DỰ ÁN ĐẦU TƯ (HOẶC BC KT-KT):

Bước 1: Thẩm định thiết kế cơ sở của dự án đầu tư (hoặc thiết kế bản vẽ thi công và dự toán của báo cáo kinh tế - kỹ thuật) xây dựng công trình:

a) *Trường hợp thẩm định thiết kế cơ sở của dự án đầu tư hoặc thiết kế bản vẽ thi công và dự toán của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình có mức vốn đầu tư từ 500 triệu đồng trở lên (sử dụng vốn Ngân sách nhà nước)*

- Chủ đầu tư lập Tờ trình đề nghị thẩm định thiết kế theo mẫu tại phụ lục kèm theo Thông tư số 08/2005/TT-BXD ngày 06/5/2005 của Bộ Xây dựng

+ Phụ lục 1: Tờ trình thẩm định thẩm định thiết kế cơ sở

+ Phụ lục 5: Tờ trình thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình (Nội dung "Tổng mức đầu tư" được ghi là "Tổng dự toán")

- Gửi Tờ trình kèm theo hồ sơ (số lượng theo quy định) đến các cơ quan có chức năng thẩm định .Các cơ quan có chức năng thẩm định phải ban hành quy định cụ thể về yêu cầu hồ sơ, thủ tục để tiếp nhận thẩm định; Công khai rộng rãi cho mọi tổ chức và công dân biết và thực hiện.

- Hồ sơ thiết kế cơ sở (hoặc thiết kế bản vẽ thi công và dự toán) sau khi hoàn chỉnh theo kết quả thẩm định, phải được đóng dấu “Đã thẩm định” trên tất cả các trang hoặc đóng giáp lai.

b) Trường hợp thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình có mức vốn đầu tư dưới 500 triệu đồng (sử dụng vốn Ngân sách nhà nước)

Chủ đầu tư tự tổ chức thẩm định Trong các trường hợp (Chủ đầu tư tự thẩm định, thuê tư vấn thẩm định hoặc thuê các Sở thẩm định) thì đều phải có Báo cáo kết quả thẩm định, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán được hoàn chỉnh theo kết quả thẩm định trước khi trình thẩm định Báo cáo KT-KT xây dựng công trình

Bước 2: Thẩm định dự án đầu tư (hoặc Báo cáo kinh tế – kỹ thuật) xây dựng công trình:

a) Căn cứ kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của dự án đầu tư (hoặc thiết kế bản vẽ thi công và dự toán của Báo cáo KT-KT) xây dựng công trình, Chủ đầu tư và cơ quan tư vấn bổ sung hoàn chỉnh phần thuyết minh dự án đầu tư (hoặc Báo cáo kinh tế – kỹ thuật) để gửi đến Sở Kế hoạch và Đầu tư (hoặc phòng Tài chính - Kế hoạch các cấp) để thẩm định.

b) Đối với các dự án đầu tư và báo cáo KT-KT xây dựng công trình do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt

- Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có quy định "Yêu cầu nội dung và số lượng văn bản, tài liệu để tiếp nhận thẩm định", có gửi kèm theo sau đây và được công khai rộng rãi tại bộ phận "Một cửa" để các tổ chức và công dân biết và thực hiện

- Hình thức tổ chức thẩm định và thời gian thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối chủ trì thẩm định. Đối với các trường hợp cụ thể của dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư

sẽ áp dụng hình thức thẩm định thích hợp (gồm 1 trong các hình thức: Tự thẩm định, xin ý kiến các cơ quan liên quan và họp thẩm định dự án), nhưng phải đảm bảo quy định về thời gian tối đa thẩm định dự án là:

+ 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm B;

+ 10 ngày làm việc đối với dự án nhóm C và Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình

c) Đối với các Báo cáo KT-KT XD công trình do Chủ tịch UBND cấp huyện, xã phê duyệt:

- UBND cấp huyện, cấp xã phải có quy định "Yêu cầu nội dung và số lượng văn bản, tài liệu để tiếp nhận thẩm định", công khai rộng rãi để các tổ chức và công dân biết, thực hiện.

- Hình thức tổ chức thẩm định và thời gian thẩm định: Do cơ quan chủ trì thẩm định ở các cấp quyết định. Tuy nhiên, phải đảm bảo yêu cầu về nội dung, chất lượng thẩm định và không vượt quy định thời gian tối đa thẩm định dự án nhóm C và Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (không quá 10 ngày làm việc)

3. Bước 3: Phê duyệt dự án đầu tư (hoặc Báo cáo KT-KT) xây dựng công trình:

- Chủ tịch UBND tỉnh (hoặc người được uỷ quyền) xem xét phê duyệt dự án đầu tư (hoặc BC KT-KT) trên cơ sở Báo cáo kết quả thẩm định dự án của Sở Kế hoạch và Đầu tư, kèm theo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở (hoặc thiết kế bản vẽ thi công và dự toán), hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình

- Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã (hoặc người được uỷ quyền) xem xét, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật trên cơ sở Báo cáo kết quả thẩm định BC KT-KT của phòng Tài chính - Kế hoạch các cấp (hoặc bộ phận giúp việc, tổ chức tư vấn có chức năng và đủ điều kiện năng lực), kèm theo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình

III. LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT HỒ SƠ THIẾT KẾ VÀ TỔNG DỰ TOÁN (DỰ TOÁN) XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THUỘC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ:

1. *Đối với Báo cáo kinh tế – kỹ thuật xây dựng công trình:*

Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đã được thẩm định và phê duyệt trong Báo cáo kinh tế – kỹ thuật xây dựng công trình. Chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án sau khi có điều kiện đảm bảo về nguồn vốn đầu tư (được bố trí vốn trong kế hoạch hoặc có cơ chế huy động vốn được cấp có thẩm quyền phê duyệt)

2. *Đối với dự án đầu tư các nhóm A, B, C:*

- Căn cứ hồ sơ thiết kế cơ sở đã được thẩm định và phê duyệt trong quyết định đầu tư dự án, Chủ đầu tư tổ chức lựa chọn và ký kết hợp đồng tư vấn lập hồ sơ thiết kế và dự toán công trình (thông qua đấu thầu hoặc chỉ định thầu)
- Chủ đầu tư nghiệm thu các bước khảo sát và thiết kế theo quy định; tổ chức thẩm định và phê duyệt thiết kế trước khi đưa ra thi công công trình. Trường hợp không có chức năng hoặc không đủ năng lực thẩm định thì thuê các tổ chức (hoặc cá nhân) tư vấn có đủ điều kiện năng lực để thẩm tra thiết kế và dự toán công trình làm cơ sở cho việc phê duyệt.
- Thiết kế kỹ thuật phải đảm bảo phù hợp thiết kế cơ sở đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt tại quyết định đầu tư. Giá trị tổng dự toán không được vượt tổng mức đầu tư dự án được duyệt. Nếu vượt thì phải được người quyết định đầu tư cho phép điều chỉnh tổng mức đầu tư theo quy định (áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư).

IV. ĐĂNG KÝ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ:

Điều kiện ghi kế hoạch đầu tư hàng năm

- Các dự án được ghi vào kế hoạch chuẩn bị thực hiện đầu tư hoặc thực hiện đầu tư phải có quyết định đầu tư phù hợp các quy định về quản lý đầu tư và xây dựng ở thời điểm tháng 10 trước năm kế hoạch (hạn cuối cùng nhận hồ sơ đăng ký là ngày 31/10 hàng năm).
- Những dự án thuộc nhóm A, B nếu chưa có thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán được duyệt, nhưng trong quyết định đầu tư đã quy định mức vốn của từng hạng mục và có thiết kế, dự toán hạng mục thi công trong năm thì được ghi kế hoạch đầu tư; các dự án nhóm C phải có thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán được duyệt

V. THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Khái quát về quy trình thực hiện các dự án đầu tư như sau:

1. Xin giao đất hoặc thuê đất (đối với dự án có sử dụng đất);

2. Xin giấy phép xây dựng (trừ các dự án đã được cơ quan nhà nước thẩm định thiết kế cơ sở và phê duyệt dự án đầu tư) và giấy phép khai thác tài nguyên (nếu có);

3. Thực hiện việc đền bù giải phóng mặt bằng, thực hiện kế hoạch tái định cư và phục hồi (nếu có), chuẩn bị mặt bằng xây dựng;

4. Mua sắm hàng hoá và xây lắp các hạng mục thuộc dự án. Việc lựa chọn nhà thầu để thực hiện các nội dung thuộc quá trình thực hiện dự án phải được thực hiện theo quy định

trong quyết định đầu tư và Quy chế Đấu thầu hiện hành (sắp tới là Luật Đấu thầu và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật Đấu thầu)

5. Ký kết hợp đồng và thực hiện hợp đồng mua sắm hàng hoá, xây lắp của các gói thầu thuộc dự án đầu tư;

6. Quản lý kỹ thuật, chất lượng hàng hoá và chất lượng xây dựng công trình theo đúng tiến độ trong hợp đồng đã ký kết;

7. Vận hành thử, nghiệm thu, quyết toán vốn đầu tư, bàn giao và thực hiện bảo hành sản phẩm.

1.2. **TƯ VẤN THIẾT KẾ**

QUI TRÌNH TƯ VẤN THIẾT KẾ

(ÁP DỤNG CHO KTS, KS TƯ VẤN, KHÁCH HÀNG)

1. MỤC ĐÍCH TƯ VẤN:

- Giúp chủ đầu tư theo dõi, cung cấp thông tin, lựa chọn, chấp thuận và giám sát tiến độ thực hiện dự án.
- Giúp người tư vấn tiếp nhận các dữ liệu thiết kế của chủ đầu tư, việc phản hồi những thông tin tư vấn mà khách hàng nhận được.

2. YÊU CẦU TƯ VẤN:

- Đối với chủ đầu tư : Cung cấp thông tin đầy đủ, nhất quán, xuyên suốt và trình tự.
- Đối với người tư vấn : Trình bày đầy đủ các giải pháp thiết kế, phân tích đánh giá và hướng dẫn chủ đầu tư lựa chọn phương án tối ưu.

3. SỐ LƯỢNG, THỜI LƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TƯ VẤN:

- Các buổi tư vấn diễn ra trực tiếp tại công ty giữa người tư vấn và khách hàng.
- Thời gian tư vấn gồm 06 buổi, mỗi buổi không quá 90 phút, các lần tư vấn cách nhau không dưới 07 ngày.
- Các buổi tư vấn sẽ được lập biên bản công việc, là cơ sở thông tin và pháp lý cho việc thiết kế triển khai tiếp theo.

4. TRÌNH TỰ VÀ NỘI DUNG CỦA CÁC BUỔI TƯ VẤN:

A. Giai Đoạn Tìm Ý:

Không quá 03 buổi. Sau khi tìm được ý sẽ ký kết hợp đồng, khi đã ký kết hợp đồng sẽ chuyển sang giai đoạn thiết kế triển khai.

B. Giai Đoạn Triển Khai:

Buổi 1: Khách hàng và KTS hoàn chỉnh phương án thiết kế kiến trúc: Thống nhất ý đồ trên các bản vẽ mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt, phối cảnh sơ phác.

Buổi 2: Khách hàng kiểm tra thiết kế ở mức độ chi tiết: KTS phải trình bày các bản vẽ chi tiết các mặt cắt, chi tiết cầu thang, v.v….

Buổi 3: Nếu cần thiết, KTS và khách hàng có thể trao đổi thêm về một số vấn đề còn khúc mắc. Trình bày giải pháp kết cấu và ý đồ thiết kế nội thất.

Buổi 4: Trình bày giải pháp kỹ thuật khác: Điện, nước, thông tin liên lạc. Xác định qui cách sử dụng vật liệu.

Buổi 5: Khách hàng cùng KTS kiểm tra tổng thể hồ sơ.

Buổi 6: Bàn giao hồ sơ.

1.3. TƯ VẤN GIÁM SÁT

QUI TRÌNH TƯ VẤN GIÁM SÁT

1. MỤC ĐÍCH TƯ VẤN:

- Phát hiện, xử lý các chi tiết công trình mà nhà thầu và chủ đầu tư không rõ.
- Giúp chủ đầu tư lựa chọn vật liệu, thiết bị nội thất, furniture.
- Tư vấn lắp đặt trang thiết bị.
- Kiến trúc sư thiết kế trả lời, giải đáp thắc mắc với bên A và nhà thầu thi công công trình về nội dung thiết kế trong thời gian thi công.
- Cho ý kiến tư vấn về các ràng buộc kỹ thuật đối với nhà thầu trong hợp đồng xây dựng (nếu có yêu cầu của Chủ đầu tư).

2. YÊU CẦU TƯ VẤN:

- Đối với chủ đầu tư : Thông tin đầy đủ về những thay đổi khách quan, chủ quan với giám sát viên, đơn vị thiết kế.
- Đối với người tư vấn giám sát : Hợp tác với nhà thầu và chủ đầu tư cùng giải quyết các vấn đề thuộc về thiết kế tại công trường. Phản biện, chấp thuận các xử lý công trường mà đơn vị thi công và chủ nhà đề nghị.
- Đối với các trường hợp sự cố : Bên A phải báo cho ZOOM xuống kịp thời để lập biên bản và xác định hướng giải quyết.

3. TRÌNH TỰ VÀ NỘI DUNG CỦA CÁC BUỔI GIÁM SÁT

Buổi 1: Kiểm tra các tim móng, cột, cao độ đáy móng

Buổi 2: Đổ bê tông móng, cột, đà kiềng.

Buổi 3: Đổ bê tông sàn.

Buổi 4: Lợp mái, và các công tác xây tô tường.

Buổi 5: Lựa chọn mã hiệu, màu sắc, chủng loại các vật tư cho công tác sơn nước, ốp gạch tường, nền (đối với hồ hơ có trang trí nội thất).

Buổi 6: Lựa chọn thiết bị nội thất (đối với hồ sơ có trang trí nội thất).

4. GIÁM SÁT TÁC GIẢ (GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG THIẾT KẾ):

- Kiến trúc sư thiết kế sẽ kiểm tra, giám sát việc thực hiện của nhà thầu tại công trường theo từng thời điểm thích hợp để tư vấn cho Chủ đầu tư về chất lượng xây dựng của nhà thầu theo yêu cầu thiết kế.
- Cử cán bộ kỹ thuật đủ tiêu chuẩn, bằng cấp, kinh nghiệm cần thiết để thiết kế công trình và theo dõi giám sát thiết kế công trình.
- Kiến trúc sư thiết kế sẽ giải thích tài liệu thiết kế công trình cho Chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng để quản lý và thi công theo đúng yêu cầu thiết kế.
- Kiến trúc sư thiết kế cùng với chủ đầu tư công trình phối hợp giải quyết các vướng mắc, khó khăn nảy sinh trong quá trình thi công.
- Thực hiện tư vấn thiết kế theo các yêu cầu của bên A trong phạm vi thiết kế kiến trúc suốt quá trình thiết kế và thi công xây dựng công trình.

5. GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM :

ZOOM và giám sát viên không chịu trách nhiệm các nội dung sau:

- Thay thế vai trò của giám sát kỹ thuật thi công
- Thẩm định giá trị xây lắp.
- Các thiệt hại về tài sản và vật tư không do lỗi thiết kế trong quá trình thi công.
- Không chịu trách nhiệm về các kỹ thuật phát sinh không tham khảo ý kiến của thiết kế.
- Những tư vấn ngoài giờ và ngoài số lần tư vấn đã qui định.
- Các công việc phát sinh ngoài hợp đồng thiết kế.

1.4. TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN

QUI TRÌNH TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN

1. **MỤC ĐÍCH TƯ VẤN:**

- Giúp chủ đầu tư hoạch định, theo dõi, kiểm soát tất cả những khía cạnh của dự án và khuyến khích mọi thành phần tham gia vào các dự án đó nhằm đạt được những mục tiêu của dự án đúng thời hạn với chi phí,chất lượng và thời gian như mong muốn ban đầu.

2. NỘI DUNG CÁC CÔNG VIỆC QUẢN LÝ DỰ ÁN

- *Quản lý kế hoạch (tổng thể) dự án:*
  + Mục tiêu, tính khả thi của dự án.
  + Tác động tích cực và tiêu cực của dự án (đến an ninh xã hội, đến doanh nghiệp, đến cộng đồng, đến môi trường)
  + Lập dự án và thực hiện quy trình xin phê duyệt.
  + Thực hiện các quy trình thiết kế.
- *Quản lý chi phí và nguồn nhân lực :*
  + Nguồn tài chính cho dự án
  + Loại chi phí, thời gian sử dụng, giá trị.
  + Các phương án chi phí, số vốn lưu động, thời gian trả lãi…
  + Chi phí: Nguồn tài chính cho dự án, loại chi phí, thời gian cần sử dụng,giá tri, chi phí cho nguồn nhân lực,máy móc, công nghệ thông tin, các đối tác hỗ trợ…
- *Quản lý thời gian và tiến độ :*
  + Cơ cấu tổ chức, quản lý.
  + Cơ chế quản lý dự án, chế độ lương, thưởng, phạt…
  + Tiến độ theo kế hoạch.
- *Quản lý hợp đồng :*
  + Quản lý phương thức và nội dung hợp đồng các loại (tư vấn, xây lắp, lắp đặt thiết bị, quan lý bán hàng…)
  + Đàm phán, ký kết hợp đồng.
  + Tính chất và các tình huống xảy ra.
  + Phương thức thanh toán.
- *Quản lý thi công xây lắp :*
  + Quản lý chất lượng
  + Quản lý tiến độ riêng phần xây dựng.
  + Quản lý khối lượng thi công xây dựng.
  + Quản lý an toàn lao động.
  + Quản lý tác động môi trường.
- *Quản lý rủi ro của dự án :*
  + Phân tích độ nhạy cảm và khả năng rủi ro.
  + Tính điểm hòa vốn, các yếu tố tác động đến điểm hòa vốn.
  + Tính giá trị kỳ vọng (lãi) và hiểu ý nghĩa kỳ vọng này.

+ Lập danh sách các phương án lựa chọn khi có rủi ro

- *Quản lý vận hành máy móc:*
  + Phương thức quản lý.
  + Cơ cấu quản lý.
  + Chi phí vận hành, quản lý.
  + Bảo hành, bảo trì.
  + Các công nghệ vận hành mới.

1.5. **TƯ VẤN VẬT LIỆU**

1. **MỤC ĐÍCH TƯ VẤN:**

- Vật liệu sử dụng trong các dự án xây dựng phải đáp ứng những qui định và tiêu chuẩn về chất lượng của chúng
- Sự tuân thủ những tiêu chuẩn này là bắt buộc và yêu cầu được kiểm tra bởi cơ quan độc lập thứ ba.

2. **TRÌNH TỰ VÀ NỘI DUNG:**

- **Bước 1** : Giai đoạn chuẩn bị thi công : Kiểm tra danh mục, quy cách, chủng loại và tính năng của vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị sẽ sử dụng trong công trình do nhà thầu xây lắp lập.
- **Bước 2** : Giai đoạn thực hiện thi công : Kiểm tra vật liệu, cấu kiện,sản phẩm xây dựng tại hiện trường, không cho phép đưa vật liệu, cấu kiện…không phù hợp với tiêu chuẩn về chất lượng và quy cách vào sử dụng trong công trình. Khi cần thiết phải lấy mẫu thí nghiệm kiểm định chất lượng và các tính năng của vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng.
- **Bước 3** : Giai đoạn hoàn thành xây dựng công trình : Kiểm tra, tập hợp toàn bộ hồ sơ pháp lý và tài liệu quản lý chất lượng đối với công trình.

  Bước 1 và bước 3 áp dụng cho tất cả các loại vật liệu.

  Bước 2 áp dụng cho các loại vật liệu thay đổi hoặc có tính chất chỉ hình thành hoàn chỉnh trong và sau quá trình thi công.

2. THI CÔNG XÂY LẮP

2.1. THI CÔNG HẠ TẦNG CƠ SỞ KỸ THUẬT

2.2. SAN NỀN VÀ XỬ LÝ NỀN MÓNG

2.3. THI CÔNG XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP

2.4. THI CÔNG HOÀN THIỆN VÀ NỘI THẤT

2.5. QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH

2.1. THI CÔNG HẠ TẦNG CƠ SỞ KỸ THUẬT

Công trình hạ tầng kỹ thuật là các cơ sở hạ tầng dành cho dịch vụ công cộng, ví dụ: giao thông, thông tin liên lạc, điện, nước, rác thải ….

Các công trình này thường do các tập đoàn độc tài của chính phủ hoặc của tư nhân, thuộc sở hữu tư nhân hoặc sở hữu công.

Ví dụ về các công trình hạ tầng kĩ thuật:

- Hệ thống điện

- Hệ thống lọc và phân phối nước ăn

- Hệ thống xử lý nước thải

- Hệ thống xử lý rác thải

- Hệ thống phân phối khí đốt

- Giao thông công cộng

- Các hệ thống truyền thông, chẳng hạn truyền hình cáp và điện thoại

- Hệ thống đường xá, bao gồm cả đường thu phí

Cơ sở hạ tầng đô thị là hệ thống các công trình, các phương tiện kỹ thuật có nhiệm vụ cung cấp các dịch vụ cho cộng đồng dân cư đô thị và là yếu tố phản ánh mức độ phát triển và tiện nghi sinh hoạt của người dân đô thị theo lối sống đô thị. Cơ sở hạ tầng đô thị gồm cơ sở hạ tầng xã hội và cơ sở hạ tầng kỹ thuật.

Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật bao gồm hệ thống giao thông, thông tin liên lạc, cung cấp năng lượng (điện, chất đốt, nhiệt sưởi ấm), chiếu sáng công cộng, cấp nước, thoát nước, quản lý các chất thải và các công trình khác.

Trong các đô thị, yếu tố quan trọng nhất để thúc đẩy sự phát triển và thành công của nhiều lĩnh vực kinh tế đó chính là cơ sở hạ tầng kỹ thuật. Do đó việc đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng kỹ thuật ở đô thị đóng vai trò hết sức quan trọng.

Đô thị càng phát triển thì hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị càng có ý nghĩa quan trọng, sự phát triển của các ngành hạ tầng kỹ thuật đô thị có ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của nền sản xuất. Với chức năng làm cầu nối giữa sản xuất với sản xuất, giữa sản xuất với tiêu dùng, kết cấu hạ tầng đô thị còn tạo nên mối quan hệ chặt chẽ giữa sản xuất và lưu thông, mở rộng thị trường, mở rộng mối quan hệ giao lưu giữa các vùng lãnh thổ trong nước và quốc tế.

Sự hình thành và phát triển, quy mô và định hướng phát triển của đô thị nói chung phụ thuộc vào quy hoạch phát triển không gian đô thị. Quy hoạch phát triển không gian đô thị chỉ được thực hiện có hiệu quả khi hạ tầng kỹ thuật được xây dựng đồng bộ và đi trước một bước. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật ở các đô thị không đồng bộ sẽ có ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch phát triển quy hoạch chung của các đô thị, bên cạnh đó sự bùng nổ về dân số cũng có thể phá vỡ nhiều kế hoạch trong vấn đề đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật.

Hệ thống các công trình cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị có những đặc tính sau:

- Tính thống nhất, đồng bộ và tổng hợp: Hạ tầng kỹ thuật đô thị là một hệ thống thống nhất và được tổ chức trong một không gian nhất định nhưng phải thực hiện đồng bộ với nhiều đối tượng và nhiều ngành tham gia.

- Tính kinh tế: các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị thường tốn nhiều kinh phí và chiếm từ 25 ~ 40% ngân sách quốc gia. Kinh phí bỏ ra ban đầu lớn, nhưng thu hồi phải có thời gian. Do vậy tính hấp dẫn đầu tư hạn chế.

- Tính xã hội: Hạ tầng kỹ thuật đô thị mang tính xã hội cao và là một hoại hình dịch vụ công cộng phục vụ đa dạng.

- Tính phức tạp: Phức tạp trong công nghệ – kỹ thuật và cả trong quản lý.

- Tính thời gian và không gian: Không gian rộng và thời gian dài.

- Tính an ninh quốc phòng: Hạ tầng kỹ thuật gắn bó mật thiết giữa xây dựng, phát triển và bảo vệ thành quả phát triển.

2.2. SAN NỀN VÀ XỬ LÝ NỀN MÓNG

Công tác san đất, hay còn gọi là **san mặt bằng** hoặc **san lấp mặt bằng**, là công việc thi công san phẳng nền đất một công trình xây dựng hay một mặt bằng quy hoạch, từ một mặt đất có địa hình tự nhiên cao thấp khác nhau. San phẳng là việc đào những chỗ đất cao nhất trong nội tại vùng đất đó vận chuyển đến các vùng thấp nhất và đắp vào những chỗ thấp đó, nhằm làm phẳng lại bề mặt địa hình vùng đất đó theo chủ định trước của con người (mặt thiết kế định trước, có kể đến độ dốc thoát nước bề mặt). Như vậy bản thân công tác san đất thường bao gồm các công tác đào đất, vận chuyển đất và đắp đất.

Trong công tác san đất, đầu tiên, đất thi công chủ yếu được lấy ngay bên trong phạm vi công trường. Lượng đất thừa hay thiếu phải liên hệ với bên ngoài phạm vi công trường, thường chỉ là nguồn bổ trợ hay chỉ chiếm khối lượng nhỏ, hoặc thậm chí không có (như khi san cân bằng đào đắp).

Thường có hai dạng công tác san đất:

- san theo điều kiện khống chế trước cốt cao độ mặt bằng sau san, mà không chú ý lắm đến khối lượng đất thừa hay thiếu,
- san theo yêu cầu về khối lượng đất khi san, bao gồm các trường hợp: san cân bằng khối lượng đào với đắp, san với điều kiện chủ định chừa ra một khối lượng đất sau san (đào nhiều hơn đắp) hoặc cố ý bổ sung thêm một lượng đất trước san (đắp nhiều hơn đào).

Các quy trình của việc san nền:

Thiết kế thi công công tác san

Thiết kế mặt bằng san

Mô phỏng thực địa

Xác định mặt bằng thiết kế sau san

Tính toán khối lượng công tác

Xác định cự ly vận chuyển trung bình

Thiết kế biện pháp san

Một số công nghệ xử lý nền móng sau đây được đề cập

+ Xử lý bằng cọc tràm và cọc tre.

+ Xủ lý bằng bệ phản áp để tăng độ ổn định và chống trượt lở công trình đường giao thông và đê điều.

+ Gia tải trước với mục đích tăng cường độ và giảm độ lún của nền.

+ Gia tải trước đất nền với thoát nước thẳng đứng: công nghệ cho phép tăng nhanh quá trình cố kết, rút ngắn quãng đường và thời gian dịch chuyển của nước trong đất dưới tác dụng của tải trọng có thể là lớp đất đắp hoặc hút chân không.

+ Cọc đất vôi và cọc đất xi măng: trộn vôi hoặc xi măng với đất bằng hình thức bơm phun và quấy trộn tại chỗ. Công nghệ cho phép tạo được các cọc đất vôi, đất xi măng với cường độ thấp hơn các loại cọc thông thường. Đây là giải pháp thích hợp để xử lý sâu nền đất yếu, phục vụ cho việc xây dựng đường, cảng, khu công nghiệp, sửa chữa và cải tạo đê điều, đập chắn nước...

+ Cọc cát xi măng: sử dụng công nghệ thi công cọc cát để tạo lỗ, cát trộn xi măng được đầm với hệ thống máy rung và ống chống tạo lỗ.

+ Cọc đá và cọc cát đầm chặt: Công nghệ cho phép làm tăng cường độ, sức chịu tải của đất nền và giảm độ lún của công trình. Đây là giải pháp gia cố nền sâu. Thích hợp cho những công trình có diện tích xây dựng lớn, đường quốc lộ, bến cảng, đất mới san lấp và lấn biển.

+ Cố kết động: Quả tạ bê tông có trọng lượng từ 10 - 15 tấn, rơi ở độ cao 10-15m bằng cẩu, cho phép đầm chặt đất nền và bổ sung thêm cát thông qua các hố đầm. Công nghệ thích hợp để xử lý nền cho cùng đất mới san lấp.

+ Công nghệ xử lý nền bằng cọc nhỏ: Cọc có đường kính từ 100-200mm được thi công bằng công nghệ đóng, ép hoặc khoan phun. Công nghệ cho phép truyền tải trọng xuống công trình sâu hơn với chi phí vật liệu bê tông cốt thép tối ưu. Đây là giải pháp công nghệ thích hợp để xử lý nền đất yếu phục vụ cho việc xây dựng nhà, đường, công trình đất và cưú chữa công trình bị hư hỏng do nền móng.

2.3. THI CÔNG XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP

1. MỤC ĐÍCH :

Nhằm quy định thống nhất trình tự, cách thức của quá trình thi công xây lắp một ngôi nhà dân dụng, công cộng, công nghiệp và không có các yêu cầu đặc biệt.

2. QUY TRÌNH THI CÔNG XÂY LẮP HOÀN CHỈNH MỘT CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

TT	TIẾN TRÌNH	NỘI DUNG	TRÁCH NHIỆM		TÀI LIỆU	HỒ SƠ
			THỰC HIỆN	KIỂM TRA		
1	**Định vị công trình**	- Nhận mốc, chỉ giới, cao độ. - Xác định vị trí trục tim,móng công trình - Lập mốc chuẩn bị thi công - Phân đoạn thi công - Xác định kích thước móng	- Cán bộ kỹ thuật - Chủ nhiệm công trình	-Phòng Kế hoạch - Đơn vị thi công	- Hồ sơ thiết kế - Biên bản bàn giao mốc	Phiếu đo đạc BM.02 B.07
2	**Chuẩn bị mặt bằng thi công**	- San dọn mặt bằng - Thoát nước mặt. - Lắp đặt hệ thống kỹ thuật - Lắp đặt các biển báo, chỉ dẫn thi công,an toàn LĐ. - Nghiệm thu	- Bộ phận, cá nhân được giao	- Đơn vị thi công -Phòng ban chức năng	- Hồ sơ thiết kế - Biện pháp tổ chức thi công	-Bản vẽ hoàn công - BB nghiệm thu
3	**Tiếp nhận vật tư**	- Vật liệu xây dựng - Thiết bị - Vật tư bán thành phẩm	- Bộ phận, cá nhân được giao	- Đơn vị thi công -Phòng ban chức năng	Hồ sơ thiết kế	- Hồ sơ trong quá trình giao nhận hàng
4	**Xử lý nền móng**	- Công tác chuẩn bị - Ép cọc thử - Ép cọc đại trà. -Nghiệm thu giai đoạn ép cọc	- Bộ phận, cá nhân được giao	- Đơn vị thi công -Phòng ban chức năng	- Hồ sơ thiết kế - Biện pháp tổ chức thi công	-Bản vẽ hoàn công -BB nghiệm thu
5	**Thi công phần móng**	- Đào đất móng - Đổ bê tông lót - Đổ bê tông móng - Xây tường móng - Đổ bê tông giằng (nếu có) - Thi công hạng mục, bộ phận dưới cốt. - Nghiệm thu phần móng	- Bộ phận, cá nhân được giao	- Đơn vị thi công -Phòng ban chức năng	- Hồ sơ thiết kế - Biện pháp tổ chức thi công	-Bản vẽ hoàn công -BB nghiệm thu

6	**Thi công phần thân**	- Thi công cột bê tông cốt thép tầng 1. - Thi công sàn bê tông tầng 2 -Xây tường tầng 1 - Cầu thang tầng 1 - Nghiệm thu tầng 1	- Bộ phận, cá nhân được giao	- Đơn vị thi công -Phòng ban chức năng	- Hồ sơ thiết kế - Biện pháp tổ chức thi công	-Bản vẽ hoàn công -BB nghiệm thu
7	**Thi công mái**	- Thi công lớp cách nhiệt và tạo độ dốc mái. - Đổ bê tông chống thấm. - Thi công lớp gạch lá. - Hoàn thiện mái - Nghiệm thu	- Bộ phận, cá nhân được giao	- Đơn vị thi công -Phòng ban chức năng	- Hồ sơ thiết kế - Biện pháp tổ chức thi công	-Bản vẽ hoàn công -BB nghiệm thu
8	**Thi công :** **- Hệ thống điện, cấp thoát nước, thông tin…** **- Các loại cửa.** **- Lắp đặt lan can, tay vịn,** **-Chống thấm**	- Thi công cấp nước + Lắp đặt đường ống + Thử áp lực + Nghiệm thu - Thi công thoát nước + Lắp đặt đường ống + Kiểm tra độ dốc,rò rỉ + Nghiệm thu - Thi công điện + Dải dây + Kiểm tra dẫn điện +Nghiệm thu - Thi công các loại đường ống,dây dẫn khác. - Thi công các loại cửa. - Chèn, trát vào các khe, lỗ giữa các cầu kiện - Chống thấm sàn khu vệ sinh, ban công - Nghiệm thu	- Bộ phận, cá nhân được giao	- Đơn vị thi công -Phòng ban chức năng	- Hồ sơ thiết kế - Biện pháp tổ chức thi công	-Bản vẽ hoàn công -BB nghiệm thu
9	**Hoàn thiện**	-Trát tường, trần - Lát,láng nền, sàn - Ốp tường. - Làm trần, đắp nối các chi tiết. - Lắp chỉnh các cửa,đồ mộc - Lắp đặt thiết bị kỹ thuật - Sơn phủ bề mặt - Nghiệm thu	- Bộ phận, cá nhân được giao	- Đơn vị thi công -Phòng ban chức năng	- Hồ sơ thiết kế - Biện pháp tổ chức thi công	-Bản vẽ hoàn công -BB nghiệm thu
10	**Thi công hệ thống kỹ thuật bên ngoài**	- Thực hiện theo hồ sơ thiết kế cụ thể của công trình và theo các quy trình tương ứng.	- Bộ phận, cá nhân được giao	- Đơn vị thi công -Phòng ban chức năng	- Hồ sơ thiết kế - Biện pháp tổ chức thi công	-Bản vẽ hoàn công -BB nghiệm thu

11	**Nghiệm thu**	- Kiểm tra hồ sơ quá trình thi công - Kiểm tra toàn bộ công trình - Nghiệm thu, bàn giao - Khắc phục các thiếu sót	- Bộ phận, cá nhân được giao	- Đơn vị thi công -Phòng ban chức năng	- Hồ sơ thiết kế - Biện pháp tổ chức thi công	-Bản vẽ hoàn công -BB nghiệm thu
12	**Thi công các hạng mục tiếp theo**	- Thực hiện theo hồ sơ thiết kế, quy trình thi công chung và các quy trình tương ứng.				

Lưu ý: *Trong từng bước thi công việc nghiệm thu (nội bộ và với Chủ đầu tư) được thực hiện theo từng công việc, hạng mục hoàn thành với các mẫu biên bản nghiệm thu tương ứng.*

2.4. **THI CÔNG HOÀN THIỆN VÀ NỘI THẤT**

Với đội ngũ nhân viên nhiệt tình, năng động trong công việc **ZOOM** luôn tích cực hoàn thiện, phát huy năng lực của công ty mình nhằm đảm bảo mang đến qúy khách hàng các dịch vụ ***Từ Thiết kế đến Thi công hoàn thiện nội thất trọn gói (từ A-Z) - Chất lượng nhất - Thẩm mỹ nhất -*** Bao gồm các hạng mục công việc như sau:

- **Công tác Khảo sát hiện trạng:** Đây là phần công việc không thể bỏ qua trước khi thi công hoàn thiện nội thất công trình. Sau khi có hồ sơ thiết kế nội thất hoàn chỉnh, giám sát thi công sẽ kiểm tra sự ăn khớp giữa hiện trạng với thiết kế để kiểm soát được các yếu tố phát sinh có thể gây ra sự lãng phí và làm chậm tiến độ thi công công trình.

- **Công tác nề:** Xây, phá, bóc dỡ, vận chuyển, đổ bê tông, khoan phá bê tông, đổ đầm đất, cát, trát, láng, ốp lát, chèn khuôn …

- **Công tác thạch cao**: làm trần, vách bằng thạch cao thường và thạch cao chịu nước Boral, kể cả trần khung xương và trần treo, dán phào, hoạ tiết trang trí thạch cao,

- **Công tác lắp đặt điện, nước**: lắp đặt, tháo dỡ đường ống cấp thoát nước, lắp đặt thiết bị sử dụng nước, bố trí dây điện và các thiết bị sử dụng điện (đèn, ổ cắm, công tắc, …).

- **Công tác mộc:** sản xuất và lắp ráp trần, vách, sàn, cầu thang và các thiết bị nội thất bằng nguyên liệu gỗ tự nhiên (lim, dổi, chò, nghiến, pơmu, …) và gỗ công nghiệp (verneer, MDF, …)

- **Công tác sắt:** sản xuất và lắp ráp các hạng mục cửa sắt, lan can cầu thang, lan can ban công, thang sắt bằng thép hộp, thép hình, thép đặc và thép bản, …

- **Công tác sơn bả**: bả ma tít, sơn nước, sơn dầu, sơn chống gỉ, sơn PU và đánh vecni các hạng mục theo yêu cầu.

- **Công tác nhôm kính**: sản xuất và lắp đặt cửa, vách bằng nhôm kính, cửa cánh kính, cửa kính thuỷ lực, kính chịu lực, kính hộp, …

- **Tranh kính nghệ thuật:** với đội ngũ thợ kính nghệ thuật lành nghề, những tác phẩm tranh kính của **ZOOM** luông mang tính nghệ thuật cao.

- **Công tác hoàn thiện**: Thi công hoàn thiện giấy dán tường, thảm sàn, mành rèm, đố phong thủy..

- **Công tác sửa chữa**: chống thấm, chống nứt, chống dột, chống mối các công trình.

- **Các mặt hàng nội thất có sẵn trên thị trường:** Với sở hữu hệ thống các siêu thị nội thất, và là đại lý phân phối của nhiều mặt hàng nội thất nhập khẩu và sản xuất trong nước. Đội thi công của chúng tôi luôn đưa ra những mức giá tiết kiệm nhất cho khách hàng.

2.5. QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH

1 - Đối với Chủ đầu tư:

Chịu trách nhiệm toàn bộ về chất lượng của công trình xây dựng thuộc dự án đầu tư do mình quản lý. Nếu thành lập Ban quản lý dự án, lãnh đạo Ban Quản lý dự án phải có đầy đủ điều kiện năng lực theo quy định. Chỉ được ký hợp đồng giao nhận thầu đối với những tổ

chức tư vấn doanh nghiệp xây dựng có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, theo quy định hiện hành. Được quyền yêu cầu những đơn vị liên quan, theo hợp đồng, giải trình về chất lượng vật liệu, thiết bị, công việc… và có quyền từ chối nghiệm thu. Khi Chủ đầu tư không đủ điều kiện năng lực theo quy định, phải thuê tổ chức Tư vấn có đủ năng lực thực hiện các công việc liên quan đến quá trình đầu tư xây dựng như: Giám sát thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị, đặc biệt đối với công tác quản lý chất lượng tại công trường, công tác nghiệm thu (cấu kiện, giai đoạn, hoàn thành) và việc đưa ra quyết định đình chỉ thi công trong những trường hợp cần thiết.

2 - Đối với đơn vị tư vấn:

- Chịu trách nhiệm về những quy định pháp lý đã nêu trong hợp đồng, đặc biệt là chất lượng sản phẩm và thời gian thực hiện cần phải đảm bảo nghiêm túc.

+ Phải sử dụng cán bộ có đủ năng lực cho mỗi công việc thực hiện theo quy định.

+ Phải có hệ thống quản lý chất lượng để kiểm soát chất lượng sản phẩm thiết kế của đơn vị.

+ Phải bồi thường thiệt hại do sản phẩm tư vấn của mình gây ra.

+ Phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định.

+ Không được chỉ định sử dụng các loại vật liệu hay vật tư kỹ thuật của một nơi sản xuất, cung ứng nào đó, mà chỉ được nêu yêu cầu chung về tính năng kỹ thuật của vật liệu hay vật tư kỹ thuật.

+ Không được giao thầu lại toàn bộ hợp đồng hoặc phần chính của hợp đồng cho một tổ chức tư vấn khác.

- Đảm bảo sản phẩm được thực hiện theo đúng nội dung các bước thiết kế đã quy định; phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng được áp dụng và nhiệm vụ thiết kế, hợp đồng giao nhận thầu thiết kế với chủ đầu tư.

- Đồ án thiết kế chỉ được thực hiện khi chủ nhiệm đồ án thiết kế và các chủ trì thiết kế có đủ năng lực theo quy định của Bộ Xây dựng. Người chủ nhiệm đồ án thiết kế và các chủ trì thiết kế phải chịu trách nhiệm cá nhân về chất lượng sản phẩm do mình thực hiện.

- Tổ chức tư vấn thiết kế phải có hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm thiết kế để kiểm soát chất lượng sản phẩm thiết kế.

- Tổ chức tư vấn lập thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế kỹ thuật thi công phải thực hiện giám sát tác giả trong quá trình thi công xây lắp theo quy định.

- Tổ chức tư vấn thiết kế không được giao thầu lại toàn bộ hợp đồng hoặc phần chính của nội dung hợp đồng cho một tổ chức tư vấn thiết kế khác.

- Việc nghiệm thu sản phẩm thiết kế phải lập biên bản theo mẫu quy định, trong đó có nêu rõ những sai xót (nếu có), thời gian khắc phục, bổ sung và kết luận về chất lượng.

3 - Đối với doanh nghiệp xây dựng:

- Phải đảm bảo chất lượng, an toàn, môi trường xây dựng tốt, cho công trình đang thi công, những công trình khác xungh quanh và khu vực lân cận.

- Chỉ được phép nhận thầu thi công những công trình thực hiện đúng thủ tục đầu tư và xây dựng, phù hợp với năng lực của mình; thi công đúng thiết kế được duyệt, áp dụng đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng đã được quy định và chịu sự giám sát, kiểm tra thường xuyên về chất lượng công trình của chủ đầu tư, tổ chức thiết kế và cơ quan giám định Nhà nước theo phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng;

- Chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và trước pháp luật về thi công xây lắp công trình, kể cả những phần việc do nhà thầu phụ thực hiện theo quy định của hợp đồng giao nhận thầu xây lắp.

- Vật liệu thành phẩm hoặc bán thành phẩm, cấu kiện xây dựng sử dụng vào công trình phải có chứng nhận về chất lượng gửi cho chủ đầu tư để kiểm soát trước khi sử dụng theo quy định; tổ chức hệ thống bảo đảm chất lượng công trình để quản lý sản phẩm xây dựng, quản lý công trình trong quá trình thi công.

Chất lượng thi công Xây - Lắp:

+ Doanh nghiệp phải tổ chức hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với hợp đồng giao thầu, trong đó cần có bộ phận giám sát chất lượng riêng của doanh nghiệp.

+ Lập đầy đủ, đúng quy định nhật ký thi công xây dựng công trình.

+ Chỉ được phép thay đổi, bổ sung vật liệu, khối lượng khi được Chủ đầu tư chấp thuận (có biên bản ký nhận giữa các bên liên quan).

+ Báo cáo đầy đủ quy trình tự kiểm tra chất lượng vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng.

+ Phối hợp với Chủ đầu tư và đơn vị giám sát, chuẩn bị đầy đủ hồ sơ nghiệm thu.

+ Báo cáo thường xuyên với chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn và môi trường xây dựng.

+ Tổ chức nghiệm thu nội bộ trước khi mời đại diện chủ đầu tư nghiệm thu.

+ Đảm bảo an toàn trong thi công xây dựng cho người, thiết bị và những công trình lân cận, kể cả hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực.

+ Lập hồ sơ hoàn công theo quy định hiện hành.

4 - Đối với đơn vị Khảo sát xây dựng:

- Bao hàm khảo sát địa chất, thủy văn, khảo sát hiện trạng, đo đạc địa hình, đo đạc lún, nghiêng, chuyển dịch, … của công trình đang có.

- Nhiệm vụ khảo sát do đơn vị thiết kế lập, được chủ đầu tư phê duyệt phải phù hợp với quy mô, các bước thiết kế, tính chất công trình, điều kiện tự nhiên của khu vực xây dựng; đặc biệt khảo sát phải đủ, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng, tránh lãng phí.

- Công việc khảo sát phải phù hợp nhiệm vụ đã phê duyệt, trong báo cáo phải kiến nghị về việc xử lý nền móng công trình xây dựng.

- Chủ đầu tư xem xét, quyết định việc khảo sát bổ sung, do thiết kế đề nghị.

- Việc khảo sát không được xâm hại về môi trường, phải phục hồi lại hiện trạng ban đầu của hiện trường, theo những nội dung phục hồi đã ghi trong hợp đồng.

- Việc khảo sát không được xâm hại mạng lưới kỹ thuật công trình công cộng và những công trình xây dựng khác trong phạm vi địa điểm khảo sát.

5 Đối với đơn vị Giám sát thi công xây lắp:

- Phải có bộ phận chuyên trách (có thể là doanh nghiệp tư vấn) đảm bảo duy trì hoạt động giám sát một cách có hệ thống toàn bộ quá trình thi công xây lắp, từ khi khởi công đến khi nghiệm thu, bàn giao.

- Phải phân định nhiệm vụ, quyền hạn của giám sát trưởng, các giám sát viên chuyên trách cho từng công việc và thông báo công khai tại công trường và đảm bảo việc giám sát được thường xuyên, liên tục.

- Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu của dự án.

- Kiểm tra các điều kiện khởi công; điều kiện về năng lực các nhà thầu, thiết bị thi công (phù hợp hồ sơ dự thầu), phòng thí nghiệm của nhà thầu hay những cơ sở sản xuất, cung cấp vật liệu xây dựng (khi cần thiết); kiểm tra chứng chỉ xuất xưởng, chứng chỉ chất lượng thiết bị công trình.

- Lập đề cương, kế hoạch và biện pháp thực hiện giám sát.

- Kiểm tra chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn, môi trường của công trình, hạng mục công trình.

- Tổ chức kiểm định sản phẩm xây dựng khi cần thiết

- Kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công.

- Giúp chủ đầu tư tập hợp, kiểm tra và trình đơn vị quản lý Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng kiểm tra hồ sơ, tài liệu nghiệm thu, trước khi tổ chức nghiệm thu (giai đoạn, chạy thử, hoàn thành).

- Giúp chủ đầu tư lập báo cáo thường kỳ về chất lượng công trình xây dựng theo quy định.

- Giúp chủ đầu tư (hay được ủy quyền) dừng thi công, lập biên bản khi nhà thầu vi phạm chất lượng, an toàn, môi trường xây dựng.

- Từ chối nghiệm thu các sản phẩm không đảm bảo chất lượng. Lý do từ chối phải thể hiện bằng văn bản.

`

3. KHAI THÁC VẬT LIỆU XÂY DỰNG

3.1. KHAI THÁC VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XD

3.2. KHAI THÁC CHẾ BIẾN ĐÁ - GẠCH XD

3.3. SẢN XUẤT ĐỒ NỘI THẤT

3.1-3.2 KHAI THÁC VÀ SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Với mong muốn mở rộng sang lĩnh vực khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng, trong những năm qua Zoom đã không ngừng tìm kiếm, nghiên cứu và đánh giá các cơ hội đầu tư trong lĩnh vực này. Đây là lĩnh vực ngoài việc tạo ra sản phẩm phục vụ cho hoạt động xây dựng của công ty, thì sản phẩm của nó cũng nhằm đáp ứng nhu cầu rất lớn của thị trường xây dựng trong và ngoài nước.

Hiện nay công ty đang xúc tiến làm một số dự án về lĩnh vực khai thác như: Khai thác mỏ đá Ninh Bình, mỏ than Quảng Ninh, đang thực hiện dự án đó là dự án nhà xưởng sản xuất đồ

gỗ nội thất. Ngoài ra Zoom còn hợp tác cùng một số công ty: Công ty cổ phần kiến trúc và chuyển giao công nghệ xây dựng Hà Nội, Viện kiến trúc Nhiệt đới, Công ty cổ phần M2M, Công ty TNHH Hoàng Linh Quảng Ninh, Công ty Thiên Hoàng…

Phấn đấu trong một tương lai không xa đây sẽ là một thế mạnh của công ty, sản phẩm của công ty cung cấp trên thị trường vật liệu xây dựng trong và ngoài nước. Để làm được điều này Zoom luôn coi trọng phát triển con người, coi con người là yếu tố trung tâm của mọi quá trình sản xuất kết hợp với việc áp dụng công nghệ hiện đại cho những dây truyền sản xuất của mình.

3.3. **SẢN XUẤT ĐỒ NỘI THẤT**

Một văn phòng hay bất kỳ một không gian đẹp và sang trọng nào, đồ gỗ nội thất luôn góp một phần quan trọng. Bởi lẽ, dưới bàn tay của những người thợ lành nghề, những tấm gỗ có thể biến thành rất nhiều đồ vật thiết yếu theo yêu cầu của bạn, hơn nữa, chất liệu gỗ mang đến những nét đẹp tinh tế với vân gỗ tự nhiên sẽ khiến không gian sống và làm việc trở nên sang trọng và đẹp hơn nhiều so với các chất liệu khác.

Vipiso đã nhiều năm trong nghề, có nhiều kinh nghiệm trong thi công nội thất đồ gỗ tại các resort, khách sạn, cao ốc, nhà ở cao cấp... đến các nhu cầu cho văn phòng, showroom như bàn làm việc, bàn họp, tủ và kệ trưng bày...

Với đội ngũ quản lý chuyên môn cao, kiến trúc sư & kỹ sư nhiều kinh nghiệm & đội ngũ công nhân thi công lành nghề; với đa dạng chủng loại gỗ như: Căm-xe, xoan đào, tần bì (ash), sồi (oak) & nhiều chủng loại gỗ khác.

Đến với chúng tôi, Quý khách hàng sẽ được hưởng những ưu đãi tốt nhất: Giá cả tốt nhất, chất lượng tốt nhất & giao hàng nhanh nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN ZOOM

4. TRUYỀN THÔNG QUẢNG CÁO

4.1. TƯ VẤN VÀ TRIỂN KHAI MEDIA TỔNG THỂ
4.2. CUNG CẤP VÀ SẢN XUẤT CHƯƠNG TRÌNH
4.3. ĐĂNG KÝ BẢO HỘ NHÃN HIỆU
4.4. ONLINE MARKETING VÀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
4.5. TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ PR
4.6. DỊCH VỤ QC OOH
4.7. DỊCH VỤ SÁNG TẠO
4.8. QUẢNG CÁO IN ẤN CHUYÊN NGHIỆP TRÊN MỌI CHẤT LIỆU

(XEM HỒ SƠ NĂNG LỰC HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG QUẢNG CÁO ZOOM)

5.NĂNG LỰC TÀI CHÍNH

(XEM CHI TIẾT TRONG BÁO CÁO TÀI CHÍNH)

6. NĂNG LỰC NHÂN SỰ

Công ty Zoom có hơn 50 cán bộ công nhân viên chức. Trong đó có gần 20 cán bộ gián tiếp làm công tác quản lý khoa học kỹ thuật và quản lý kinh tế. Cán bộ của Công ty đều có kinh nghiệm qua công tác thiết kế quản lý và chỉ đạo thi công các dự án, thi công và thiết kế các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, văn hóa, trụ sở làm việc, khách sạn, trường học, giao thông đô thị, san nền và hạ tầng kỹ thuật, các công trình về điện, cấp nước, thoát nước, quảng cáo trên mọi chất liệu v.v..Công ty có hơn 200 công nhân trực tiếp đã và đang tham gia thực hiện các công việc của nhiều công trình đạt chất lượng kỹ thuật, mỹ thuật cao, trong đó có trên 100 thợ lành nghề đạt trình độ nghệ nhân tinh xảo trong nghành Xây dựng và Quảng cáo. Công ty đã từng tu tạo phụ chế những công trình có tính di tích lịch sử, công trình cổ cần lưu giữ và thiết kế xây dựng nhiều công trình theo kiểu dáng kiến trúc hiện đại.

Đội ngũ cán bộ, công nhân của Công ty ngày càng hoàn mỹ trong nghề nghiệp của mình. Khách hàng luôn luôn vừa lòng và yên tâm tin tưởng khi hợp tác với Công ty.

THẠC SĨ, KĨ SƯ, KIẾN TRÚC SƯ, CỬ NHÂN VÀ KĨ THUẬT VIÊN

TT	Chuyên môn	Đơn vị	Số lượng	Kinh nghiệm

1	Tiến sĩ, thạc sĩ	Người	10	5 – 10 năm
2	Kỹ sư, Kiến trúc sư	Người	25	5 – 10 năm
3	Cử nhân tài chính, kinh tế	Người	5	10 – 15 năm
4	Cử nhân luật, ngoại ngữ	Người	8	5 – 8 năm
5	Cử nhân chuyên nghành khác	Người	5	5 – 10 năm
6	Bác sĩ, y tá	Người	3	15 – 20 năm
7	Trung cấp kỹ thuật	Người	30	5 – 10 năm

CÁC NGHÀNH NGHỀ CÔNG NHÂN KỸ THUẬT

TT	Nghề nghiệp chuyên môn	Đơn vị	Số lượng	Kinh nghiệm
1	Công nhân thợ nề	Người	120	10 – 20 năm
2	Công nhân thợ sắt hàn	Người	15	10 – 10 năm
3	Công nhân mộc	Người	30	15 – 20 năm
4	Công nhân thợ điện, nước	Người	20	10 – 15 năm
5	Lái xe, cẩu, vận hành máy	Người	3	> 15 năm
6	Công nhân cơ khí	Người	15	10 – 15 năm
7	Công nhân thương mại	Người	50	10 – 15 năm
8	Bảo vệ, thủ kho	Người	5	> 10 năm
9	Nhân viên nghành khác	Người	25	10 – 15 năm
10	Sơn vôi	Người	35	> 10 năm
11	Công nhân sản xuất vật liệu xd	Người	30	5 – 10 năm
12	Công nhân khác	Người	100	> 15 năm

7. NĂNG LỰC MÁY MÓC THIẾT BỊ

Công ty có số lượng máy móc thiết bị hiện đại đủ để thực hiện công việc thi công những công trình lớn hiện nay. Ngoài số xe máy thiết bị của Công ty đang hoạt động thì còn có lực

lượng thiết bị của các đối tác liên danh liên kết luôn hỗ trợ khi cần thiết để thực hiện những công việc chuyên nghành có đặc thù riêng cho từng công trình.

TT	Tên thiết bị máy móc	Đơn vị	Số lượng	Sở hữu	Liên danh
A.	Phương tiện vận chuyển ngang				
1	Xe ô tô tải > 5 tấn	Cái	1	X	
2	Xe ô tô tải < 5 tấn	Cái	5	X	
3	Xe ô tô con	Cái	6	X	
B.	Phương tiện vận chuyển lên cao				
1	Cẩu thép	Cái	10		X
2	Sàn nâng	Cái	3	X	
3	Cẩu bánh lốp, xích	Cái	10		X
4	Máy vận thăng lồng	Cái	5		X
5	Xe nâng hàng	Cái	2		X
C.	Thiết bị thi công thủy				
1	Tàu hút cát, bùn	Cái	5		X
2	Máy thủy neo phao	Cái	5		X
D.	Thiết bị thi công đường				
1	Máy lu tĩnh	Cái	8		X
2	Ô tô tưới đường	Cái	6		X
3	Máy rải bê tông apphan	Cái	10		X
4	Máy rải cấp phối đá dăm	Cái	8		X
5	Lu bánh lốp	Cái	10		X
6	Lu rung	Cái	8		X
E.	Máy thi công nền cọc				

1	Máy xúc lật	Cái	10		X
2	Máy ủi	Cái	12		X
3	Máy xúc đào	Cái	12		X
4	Máy khoan cọc nhồi	Cái	8		X
5	Máy ép cọc	Cái	12		X
6	Búa đóng cọc	Cái	8		X
F.	Sản xuất bê tông				
1	Trạm trộn bê tông	Cái	5		X
2	Máy trộn bê tông	Cái	50		X
3	Xe vận chuyển bê tông	Cái	25		X
4	Xe bơm bê tông tĩnh	Cái	18		X
5	Cần bơm bê tông	Cái	17		X
G.	Trang thiết bị thông dụng				
1	Máy trộn vữa	Cái	10	X	
2	Máy nén khí	Cái	5	X	
3	Máy ren ống nước	Cái	3	X	
4	Máy phát điện	Cái	5	X	
5	Các loại đầm	Cái	15	X	
6	Máy bơm nước	Cái	10	X	
7	Máy cắt gỗ	Cái	6	X	
8	Pa lăng xích	Cái	12	X	
9	Máy khoan bê tông, đá	Cái	20	X	
10	Máy căt đột liên hợp	Cái	3	X	
11	Máy hàn	Cái	10	X	

12	Máy cắt chữ	Cái	2	X	
13	Máy mài, cắt kim khí	Cái	5	X	
14	Máy uốn sắt	Cái	5	X	
15	Máy tời	Cái	10	X	
16	Máy trắc đạc	Cái	2	X	
17	Máy bào cuốn gỗ	Cái	3	X	
18	Máy tiện	Cái	2	X	
19	Sàn công tác	Cái	20	X	
20	Ván khuôn	M2	4.757	X	X
21	Máy san tự hành	Cái	10	X	X
22	Dàn giáo, cây chống thép	Bộ	5.500	X	X
23	Côppa tôn	M2	141.788	X	X
24	Côppa thép cột	M2	32.120	X	X

8. LỜI KẾT

Với phương châm hoạt động của mình và những thành tựu đã đạt được :

Với Zoom, chúng tôi xem trọng từng dự án một. Cho dù dự án lớn hay nhỏ, các kiến trúc sư, các nhà thiết kế - với tinh thần và khát khao sáng tạo, tạo ra một tác phẩm nghệ thuật thật sự từ ý tưởng cho đến lúc hoàn thiện, tạo ra một không gian sống thật thoải mái và khác biệt.

Chúng tôi luôn làm việc dựa trên nhu cầu của khách hàng, phát triển ý tưởng của khách hàng lên một tầm cao mới dựa trên cơ sở kinh tế - xã hội và môi trường.

Chúng tôi điều hành công việc trên nguyên tắc lấy khách hàng làm trung tâm, và cam kết cùng phát triển, cải tiến công việc dựa trên mục tiêu kinh doanh. Chúng tôi luôn chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm để làm cho công việc ngày càng hoàn thiện và hiệu quả hơn. Qua đó chúng tôi có mục tiêu và phấn đấu mới trong tương lai.

Zoom luôn cố gắng hoàn thành công việc với chất lượng đạt tiêu chuẩn!.

Với đội ngũ nhân viên trẻ, năng động và chuyên nghiệp, Zoom cam kết mang đến cho khách hàng những sản phẩm và dịch vụ chất lượng và phù hợp

LÃNH ĐẠO CÔNG TY